

Câu	ĐÁP ÁN	Điểm
<b>1a</b> (1,0đ)	$\frac{a^2 + b\sqrt{ab}}{a + \sqrt{ab}} = \frac{\sqrt{a}[(\sqrt{a})^3 + (\sqrt{b})^3]}{\sqrt{a}(\sqrt{a} + \sqrt{b})}$	0,25
	$= \frac{(\sqrt{a} + \sqrt{b})(a - \sqrt{ab} + b)}{\sqrt{a} + \sqrt{b}} = a - \sqrt{ab} + b.$	0,25
	$\frac{a\sqrt{a} - 3a\sqrt{b} + 2b\sqrt{a}}{\sqrt{a} - \sqrt{b}} = \frac{\sqrt{a}(a - 3\sqrt{ab} + 2b)}{\sqrt{a} - \sqrt{b}} = \frac{\sqrt{a}(\sqrt{a} - 2\sqrt{b})(\sqrt{a} - \sqrt{b})}{\sqrt{a} - \sqrt{b}}$	0,25
	$= \sqrt{a}(\sqrt{a} - 2\sqrt{b}) = a - 2\sqrt{ab}.$ Suy ra $P = 2a - 3\sqrt{ab} + b.$	0,25
<b>1b</b> (0,5đ)	Ta có $P = 2a - 3\sqrt{ab} + b = (\sqrt{a} - \sqrt{b})(2\sqrt{a} - \sqrt{b}).$	0,25
	Do $a > b > 0$ nên $\sqrt{a} > \sqrt{b}$ và $2\sqrt{a} > \sqrt{b}$ , suy ra $P > 0.$	0,25
<b>2a</b> (1,25đ)	Điều kiện $-1 \leq x \leq \frac{3}{2}.$	0,25
	Phương trình $\Leftrightarrow \begin{cases} x^2 + 2x - 3 = 0 \\ \sqrt{3 - 2x} - \sqrt{x + 1} = 0. \end{cases}$	0,25
	• $x^2 + 2x - 3 = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} x = 1 \\ x = -3 \end{cases}$	0,25
	• $\sqrt{3 - 2x} - \sqrt{x + 1} = 0 \Leftrightarrow 3 - 2x = x + 1 \Leftrightarrow x = \frac{2}{3}.$	0,25
	Kết hợp điều kiện ta được tập nghiệm $S = \left\{1; \frac{2}{3}\right\}.$	0,25
<b>2b</b> (0,75đ)	$A \in (d)$ suy ra $mn = 2.$	0,25
	$(d) \parallel (d_1)$ suy ra $m + 1 = 3$ (và $mn \neq 1$ ).	0,25
	Từ hai điều trên ta được giá trị $m, n$ cần tìm là $m = 2; n = 1.$	0,25
<b>3a</b> (0,5đ)	Phương trình hoành độ giao điểm của $(P)$ và $(d)$ là $x^2 = 2x + m \Leftrightarrow x^2 - 2x - m = 0.$	0,25
	$(P)$ cắt $(d)$ tại hai điểm phân biệt $\Leftrightarrow \Delta = 4 + 4m > 0 \Leftrightarrow m > -1.$	0,25
<b>3b</b> (1,0đ)	Với điều kiện trên, ta được $y_1 = 2x_1 + m; y_2 = 2x_2 + m$ , nên $y_1 - y_2 = 2(x_1 - x_2).$	0,25
	$(x_1 - x_2)^2 + (y_1 - y_2)^2 = 5 \Leftrightarrow (x_1 - x_2)^2 + 4(x_1 - x_2)^2 = 5 \Leftrightarrow (x_1 + x_2)^2 - 4x_1x_2 = 1$	0,25
	$\Leftrightarrow 2^2 - 4(-m) = 1$	0,25
	$\Leftrightarrow m = -\frac{3}{4}$ (thỏa mãn).	0,25

Câu	ĐÁP ÁN	Điểm
4a (1,0đ)	Gọi $t$ (phút) là thời gian trung bình mà bác An gọi mỗi tháng và $P(t)$ (ngàn đồng) là số tiền chênh lệch giữa gói cước I và gói cước II. Nhận xét rằng $t > 60$ .	0,25
	• Nếu $60 < t \leq 90$ thì $P(t) = [1,8 \times 60 + 1,5(t - 60)] - [2 \times 30 + 1,8 \times 30 + 1,2(t - 60)] = 0,3(t - 60) - 6$ , nên $P(t) = 95 \Leftrightarrow t \approx 396,67 > 90$ (không thỏa mãn).	0,25
	• Nếu $90 < t \leq 120$ thì $P(t) = [1,8 \times 60 + 1,5(t - 60)] - [2 \times 30 + 1,8 \times 30 + 1,2 \times 30 + 0,8(t - 90)] = 0,7t - 60$ , nên $P(t) = 95 \Leftrightarrow t \approx 221,43 > 120$ (không thỏa mãn).	0,25
	• Nếu $t > 120$ thì $P(t) = [1,8 \times 60 + 1,5 \times 60 + (t - 120)] - [2 \times 30 + 1,8 \times 30 + 1,2 \times 30 + 0,8(t - 90)] = 0,2t$ , nên $P(t) = 95 \Leftrightarrow t = 475$ (thỏa mãn). Vậy trung bình mỗi tháng bác An gọi 475 phút.	0,25
4b (1,0đ)	Theo tính chất đường phân giác, ta có $\frac{DA}{DC} = \frac{BA}{BC} = \frac{3}{5}$ .	0,25
	Suy ra $\frac{DA}{3} = \frac{DC}{5} = \frac{DA + DC}{3 + 5} = \frac{AC}{8} = \frac{1}{2}$ . Do đó $DA = \frac{3}{2}$ .	0,25
	Ta có $AB^2 + AC^2 = BC^2$ nên $\triangle ABC$ vuông tại $A$ . Suy ra $\triangle ABD$ cũng vuông tại $A$ .	0,25
	Do đó $DB^2 = DA^2 + AB^2 = \frac{45}{4}$ . Suy ra $DB = \frac{3\sqrt{5}}{2}$ .	0,25
5a (1,0đ)	Ta có $\sin \widehat{BOH} = \frac{\sqrt{3}}{2}$ nên $\widehat{BOH} = 60^\circ$ . Suy ra $\widehat{BOC} = 120^\circ$ . Do đó $\widehat{BPC} = 60^\circ$ .	0,25
	Mà tam giác $PBC$ cân tại $P$ , nên $\triangle PBC$ đều.	0,25
	Xét $\triangle PDB$ và $\triangle PBA$ có $\widehat{P}$ chung và $\widehat{PDB} = \widehat{PBC}$ , nên $\triangle PDB \sim \triangle PBA$ .	0,25
	Suy ra $PA \cdot PD = PB^2 = 3R^2$ .	0,25
5b (1,0đ)	Ta có $\triangle HAB \sim \triangle HCE$ (g-g) nên $HA \cdot HE = HB \cdot HC$ .	0,25
	Mà $HB \cdot HC = HB^2 = HO \cdot HP$ . Suy ra $HA \cdot HE = HO \cdot HP$	0,25
	Do đó $\triangle HAO \sim \triangle HPE$ , nên tứ giác $OAPE$ nội tiếp.	0,25
	Suy ra $\widehat{POE} = \widehat{PAE} = \frac{1}{2} \widehat{DOE}$ , nên $\widehat{DOP} = \widehat{EOP}$ . Suy ra $\triangle DOP = \triangle EOP$ (c-g-c). Do đó $PE = PD$ .	0,25
5c (1,0đ)	Từ giả thiết ta được $\triangle ABC = \triangle AJI$ (c-g-c), nên $BC = IJ$ .	0,25
	Tứ giác $AIKJ$ nội tiếp nên $\widehat{AKI} = \widehat{AJI} = \widehat{ABC}$ . Mà $\widehat{AKI} + \widehat{IAK} = 90^\circ$ , nên $\widehat{ABC} + \widehat{IAK} = 90^\circ$ . Suy ra $AK \perp BC$ .	0,25
	Do $AK$ là đường kính đường tròn ngoại tiếp $\triangle AJI$ và $\triangle AJI = \triangle ABC$ nên $AK = 2R$ .	0,25
	Ta có $OB = OP \cos 60^\circ$ nên $OP = 2OB = 2R$ . Mà $AK \parallel OP$ và $AK = OP = 2R$ nên tứ giác $AKPO$ là hình bình hành, do đó $PK = OA = R$ .	0,25

